

Hải Dương, ngày 26 tháng 5 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Phụ Sản Hải Dương có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm thiết bị công nghệ thông tin, máy scan với nội dung như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Phụ sản Hải Dương
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Nguyễn Tiến Dũng; nhân viên phòng Tổ chức – Hành chính; SĐT: 0981 348 572.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Phụ sản Hải Dương, địa chỉ: 225 Nguyễn Lương Bằng, Thanh Bình, Tp. Hải Dương.
 - Bản cứng bằng Tiếng Việt do người đại diện hợp pháp ký tên, đóng dấu đỏ và có thông tin của đơn vị báo giá.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trong vòng 03 ngày kể từ khi đăng tải Yêu cầu báo giá lên website Bệnh viện Phụ sản Hải Dương. Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

- Danh mục (Chi tiết theo phụ lục đính kèm).
- Địa điểm cung cấp:
 - Tại Bệnh viện Phụ sản Hải Dương.
- Thời gian giao hàng:
 - Trong vòng 1 tuần kể từ khi nhận được yêu cầu từ Bệnh viện.
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:
 - Thanh toán tạm ứng: 0% giá trị gói thầu.
 - Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.
 - Thời hạn thanh toán: 90 ngày.

5. Các thông tin khác:

- Hàng hoá đảm bảo mới 100%, chưa qua sử dụng.
- Cam kết bảo hành

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Xuân Huy

PHỤ LỤC

(Kèm theo Yêu cầu báo giá ngày 26 tháng 05 năm 2025)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy tính để bàn đồng bộ + Năm sản xuất: 2024, mới 100% Thông số kỹ thuật: - Bộ vi xử lý: Intel Core i5 13500 (LGA1700 - 14 Core - 20 Thread - Base 2.5Ghz – Turbo Upto 4.8Ghz - Cache 24MB) - Bộ nhớ RAM: 16GB DDR4 3200Mhz - Ổ cứng: 512GB M.2 NVMe™ 4.0 PCIe® SSD - Mainboard: sử dụng chipset Intel B760, Socket Intel LGA 1700, hỗ trợ CPU Intel thế hệ thứ 13 và 14, 4x DDR4 U-DIMM slot nâng cấp bộ nhớ lên đến 128GB, Có khả năng nâng cấp 1 x 3.5" HDD + 1 x 2.5' HDD, up to 3TB 7200 rpm; 2 x M.2 SSD, up to 2TB PCIe® 4.0 SSD (Mainboard đồng bộ với thương hiệu máy tính) - Đồ họa: Tích hợp Đồ họa Intel® UHD Graphics - Audio: Tích hợp HD 7.1 Channel Audio - Cổng kết nối mặt sau: 1x Headphone out 1x Line-in 1x MIC in 1x RJ45 Gigabit Ethernet 1x HDMI 1.4 1x VGA Port 2x Display port 1x 7.1 channel audio (3 ports) 2x PS2 4x USB 2.0 Type-A - Cổng kết nối mặt trước: 1x Headphone 1x 3.5mm combo audio jack 2x USB 2.0 Type-A 1x USB 3.2 Gen 2 Type-C 2x USB 3.2 Gen 1 Type-A 2x USB 3.2 Gen 2 Type-A - Khe cắm mở rộng: 2x M.2 connector for storage 1x PCIe® 4.0 x 16 2x PCIe® 3.0 x 1 1x M.2 connector for WiFi 4x DDR4 U-DIMM slot - Kết nối mạng: Intel WGI219V 10/100/1000 GbE, non-vPro	Bộ	05



	- Nguồn công suất thực: 300W power supply (300w 80+ Platinum, peak 390W tối ưu hiệu quả hoạt động và chi phí). - Bảo Mật: Trusted Platform Module (TPM) 2.0 Bảo mật với Kensington Lock. Khả năng bảo mật từ BIOS. Chức năng khóa cổng USB qua BIOS. Khôi phục hệ điều hành theo máy từ trong BIOS trực tiếp từ nhà sản xuất. - Chứng nhận: EPEAT; ISO 9001:2015, 14001:2015, ISO 45001:2018, ISO/IEC 27001:2013 - Bàn phím, chuột có dây chuẩn USB (đồng bộ với thương hiệu máy tính và màn hình) - Hệ điều hành sử dụng Windows 10/11 trở lên - Kích thước thùng máy: 9,46 x 29,27 x 33,96 cm - Trọng lượng (xấp xỉ): 5 kg - Nguồn điện chuẩn: 220 - 240V ($\pm 10\%$), 50 / 60Hz ($\pm 2\text{Hz}$) Màn hình máy tính để bàn 23.8 inch (đồng bộ với thương hiệu máy tính): - Kích thước màn hình 23.8 inch - Độ phân giải Full HD (1920x1080) - Tỉ lệ 16:9 - Tấm nền màn hình WLED/ IPS - Độ sáng 250 cd/m² - Màu sắc hiển thị 16.7 triệu màu - Độ tương phản 1.300: 1 - Tần số quét 100Hz - Cổng kết nối 1x HDMI - Thời gian đáp ứng 1ms - Góc nhìn 178 ° / 178 ° - Nguồn điện chuẩn: 220V ($\pm 10\%$), 50 / 60Hz ($\pm 2\text{Hz}$) - Bảo hành: tối thiểu 24 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất		
2	Máy in phun màu (A4/A5/ USB/ WIFI) + Năm sản xuất: 2023 trở về sau, mới 100% Thông số kỹ thuật: Kiểu máy in: In phun màu Độ phân giải tối đa: 5760 x 1440 dpi (with Variable-Sized Droplet Technology) Cấu hình vòi phun: 180 x 1 nozzles Black, 180 x 1 per colour (Cyan, Magenta, Yellow, Light Cyan, Light Magenta) Tốc độ in trắng/đen: - Tiêu chuẩn: khoảng 8 trang / phút (Trắng đen) - In nháp: khoảng 22 trang / phút (Trắng đen / Màu) (Giấy thường 75 g/m²) - In ảnh : Lên đến 12 s/ảnh (Khổ 10x15) Tốc độ in màu:	Chiếc	01

	- Tiêu chuẩn : 8 trang / phút (Màu) Kết nối: 1 x USB 2.0 Kết nối mạng: Wi-Fi IEEE 802.11b/g/n, Wi-Fi Direct Wifi Khổ giấy in: A4, Letter, 8 x 10", 5 x 7", 4 x 6", 16:9 Wide, 100 x 148 mm, 3.5 x 5", Envelopes #10, DL, C6 Dung lượng giấy: Input Capacity: Up to 80 sheets of A4 Plain Paper (80g/m2) 20 sheets of Premium Glossy Photo Paper Output Capacity: Up to 50 sheets of A4 Plain Paper Up to 20 sheets of Premium Glossy Photo Paper Hệ điều hành hỗ trợ: - Windows XP SP3 / XP Professional x64 SP2 / Vista / 7 / 8 / 8.1 / 10 / 11 - Windows Server 2003 / 2008 / 2012 / 2016 / 2019 / 2022 - Mac OS X 10.9.5 or later Loại mực in: Mực in Epson 0571 - 0572 - 0573 - 0574 - 0575 - 0576 - Điện áp: AC 220-240V/50-60Hz. - Bảo hành: tối thiểu 12 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất		
3	Loại máy: máy scan tài liệu chuyên dụng Cảm biến hình ảnh: CIS x 2 Khổ giấy scan: tối đa A4 Tốc độ scan: tối đa 40 trang/phút Khay nạp bản gốc: 50 tờ Định dạng file scan: PDF, JPEG, PNG, BMP, TIFF, ... Độ phân giải: tối đa 600 x 600 dpi Chuẩn kết nối: USB 3.0 Chức năng đặc biệt: scan 2 mặt tự động, scan lưu vào ổ đĩa USB Hiệu suất làm việc: tối đa 4.000 trang/ngày Kích thước: khoảng 300 x 172 x 154 mm Trọng lượng: khoảng 2.7 kg Bảo hành :12 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất	Chiếc	5
4	Loại máy: Máy in mã vạch Phương pháp in: In nhiệt trực tiếp (in không cần mực bằng giấy cảm nhiệt) hoặc in nhiệt gián tiếp (Ribbon+ Decal) CPU -Bộ vi xử lý: 32 bit RISC CPU Bộ nhớ: 8 Mb Flash (4 Mb sử dụng lưu trữ) / 16 Mb SDRAM SDK (Software Development Kit): Win CE, .NET, Windows Vista, Windows 7, Windows 8 & 8.1, Windows 10, Android, Mac, iOS Độ phân giải: 300 dpi (12 chấm / mm) Tốc độ in: 102mm/giây (4 ips) Khổ rộng đầu in: Khổ in rộng 105.7 mm (4.16") In tem nhãn trong khoảng Tối thiểu. 0,16" (4 mm) **, Tối đa 30" (762 mm)	Chiếc	1



	Cổng kết nối: USB Device (B-Type) Serial port: RS-232 (DB-9) IEEE 802.3 10/100 Base-Tx Ethernet port (RJ-45) Cảm biến Sensor: 01 Cảm biến phản xạ quang học (Adjustable reflective sensor) 02 Cảm biến chuyển động (02 fixed transmissive sensor) Tương thích hệ điều hành: Windows, Linux, MacOS, ... Trình điều khiển giả lập: EZPL, GDPL, GEPL, GZPL (tự động chuyển đổi) Phần mềm tem nhãn tương thích: Glabel, Qlabel, Bartender, Mã vạch: 1D, 2D, Qrcode, Nút điều khiển: Feed, nút nguồn- Power Bảng điều khiển: Hai đèn LED trạng thái hai màu: Sẵn sàng, Trạng thái. Phím điều khiển: FEED Nguồn điện sử dụng: Dòng vào: 100-240VAC, 50-60Hz Kích thước (Ngang x cao x sâu): 171 x 226 x 285 (mm) Màu sắc: Đen xám Trọng lượng: 2.5 kg		
5	Loại máy: Bộ Lưu điện 10KVA Công suất: 10KVA /9KW Số pha: Vào 1 pha, ra 1 pha Tình trạng máy: Mới 100% Nguồn vào Số pha: 1pha (2 dây + 1 dây nối đất) Phạm vi điện áp: 110-300 VAC Phạm vi tần số: 46 – 54Hz; 50Hz Hệ số công suất: >0.99 Nguồn ra Phạm vi điện áp: 220± 1% VAC Phạm vi tần số: 50/60Hz ±0.1% Tỉ số nén: 3:1 Hệ số công suất: 0.9 Ổ cắm: IECx3+Terminal Thông số máy Dạng sóng: Sin chuẩn Khả năng chịu tải: Tải<105% làm việc bình thường, từ 105% - 125% tải trong 1 phút Thời gian chuyển mạch: 0 ms Chế độ bảo vệ: Quá tải, ngắn mạch, đảo pha, battery rò rỉ... Chuông báo động: Tắt không đúng, battery yếu, quá tải... Công suất dự phòng: Có thể kết nối song song lên 6 máy Kích thước: khoảng 5500x240x462 mm Trọng lượng: khoảng: 16 Kg	Chiếc	1